

Bản án số 15/2017/HSST.

Ngày 13 - 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Thạch Đoàn**
- *Các vị Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Minh Chiêu**
Ông Phạm Văn Sáu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Huỳnh Ngọc Nhiều**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* **Ông Trương Trung Tín**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Trọng N**, sinh năm: 1985 (có mặt)

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Thuận Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: đường Nguyễn Tất Thành, khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Trần Văn Quén, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Lệ, sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị cáo, bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị khởi tố ngày 22/02/2017, cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

1. Người bị hại:

Ông Trương Văn S, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp Quốc Kỹ, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Lý Thị P (vợ bị hại), sinh năm 1963. Địa chỉ: số 62 đường Lê Thiết Hùng, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Duy S, là Luật sư của Công ty luật TNHH Kao Kiến thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN THẤY

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/11/2016, bị cáo Trần Trọng N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61D1 – 540.81 đi từ hướng xã Hưng Thành → thành phố Bạc Liêu, khi đến khu vực ấp Nước Mặn, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi. Như điều khiển

xe lấn qua phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 94H4 – 0505 do Trương Văn S điều khiển đi từ hướng thành phố Bạc Liêu → xã Hưng Thành gây tai nạn, hậu quả là Trương Văn S bị tử vong.

Tại cáo trạng số 15/CT-KSĐT ngày 07/6/2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố Trần Trọng N về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có quan điểm giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Công văn 267 của Tòa án nhân dân tối cao và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Trần Trọng N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người đại diện theo pháp luật cho người bị hại là chị Lý Thị P không yêu cầu nên không đặt ra xử lý.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Về trách nhiệm hình sự: tại biên bản hiện trường xác định đoạn đường không bằng phẳng, có nhiều chỗ hư hỏng nặng nên khi bị cáo tham gia giao thông, bị cáo phải tránh các chỗ hư hỏng dẫn đến đụng vào xe của ông Trương Văn S, trong khi đó bị cáo có sử dụng rượu bia là không đúng với quy định pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: từ khi xảy ra tai nạn cho đến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và gia đình của bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho bị hại và đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại, tại phiên tòa hôm nay chị P (vợ bị hại) xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trên đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cha mẹ bị cáo là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội, Công văn số 267 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số tình tiết có lợi cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt liên kê của khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 do bị cáo phạm tội là do vô ý, gặp những nguyên nhân khách quan nên mới xảy ra tai nạn, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Trần Trọng N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào sáng ngày 24/11/2016, N điều khiển xe đi đám hỏi của Nguyễn Văn Đ (bà con với bị cáo) tại ấp Thuận Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng và có uống khoảng 0,5 lít rượu, sau khi đi đám xong, bị cáo tiếp tục ghé quán nhậu của ông B ở ấp Quốc Kỳ, xã Hưng Thành nhậu với Châu Văn H (bạn của bị cáo), tại đây bị cáo uống 1 ly bia và ngồi nói chuyện khoảng 30 phút thì chạy xe về Bạc Liêu. Khoảng 15 giờ 30 phút, khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61D1-540.81 đến đoạn đường thuộc ấp Nước Mặn, xã Hưng Hội, Như chạy xe lấn đường bên trái va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 94H4 – 0505 do Trương Văn S điều khiển đi từ hướng thành phố Bạc Liêu → xã Hưng Thành. Hậu quả làm ông Trương Văn S bị tử vong, còn N thì được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu điều trị, qua xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trần Trọng Như là 2.29 g/l.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 24/11/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn trên tuyến Hương lộ 6 thuộc ấp Nước Mặn, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Đoạn đường thẳng được trải nhựa nhưng không bằng phẳng do đường đã bị xuống cấp, không biển báo ngã ba, ngã tư, dân cư thưa thớt. Mặt lộ cắt ngang 5^m20.

Tại hiện trường thể hiện: Vùng nhót và kim loại đổ tại hiện trường có kích thước 40cm x 50cm, tâm vùng nhót và kim loại đổ là góc chân trước bên phải của xe 94H4 – 0505 đo vào lề phải là 0^m40. Xe 61D1 – 540.81 ngã về bên trái của xe, đầu xe quay về hướng Bạc Liêu, đuôi xe quay về hướng Hưng Thành, tâm bánh trước đo vào lề phải là 4^m20, tâm bánh sau đo ra lề phải là 3^m10. Xe 94H4 – 0505 ngã về bên phải của xe, đầu xe quay về lề hướng khám nghiệm, đuôi xe nằm ngoài lề lộ, tâm bánh trước đo vào lề phải là 1^m10, tâm bánh sau đo ra lề phải là 0^m40. Con lãng dây km rơi tại hiện trường đo vào lề phải hướng khám nghiệm là 0^m75. Miếng mũ màu trắng xanh rơi tại hiện trường, đo vào lề phải hướng khám nghiệm là 0^m80, đo đến con lãng dây km là 0^m90.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 02/PC54 ngày 07/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận nguyên nhân dẫn đến tử vong đối với Trương Văn Sum là do đa chấn thương sốc mất máu.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân xảy ra tai nạn do hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo N gây tai nạn chết người, lỗi xác định hoàn toàn thuộc về bị cáo Trần Trọng N, do không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, không chú ý quan sát tầm nhìn khi điều khiển xe mô tô. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8, Điều 8 và khoản 1, điều 9 Luật giao thông đường bộ hậu quả làm chết người. “Người nào điều khiển xe mô tô trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở” (nồng độ cồn trong máu của Trần Trọng Như là 2.29 g/l). Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông

đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự. Do đó cần phải được xử lý nghiêm theo tội danh và hình phạt mà điều luật đã quy định.

Xét thấy tình hình tai nạn giao thông hiện nay đang là vấn đề bức xúc của xã hội. Hậu quả của tai nạn giao thông không những làm thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của con người mà còn để lại những hậu quả mất mát không gì bù đắp được. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn và sự hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, xâm hại trực tiếp đến tính mạng của ông Trương Văn S mà còn gây mất trật tự nơi công cộng, làm cho cư dân tại địa phương hoang mang lo sợ, nên cần phải có hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian có như thế mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn tỏ ra thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, có thiện chí và đã khắc phục toàn bộ chi phí mai táng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại, cũng như đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p, khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cha bị cáo là ông Trần Văn Q và mẹ bị cáo là bà Trần Thị L trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ với nhiệm vụ dân quân, du kích tập trung, lực lượng mật. Theo quy định tại Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội. Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp cha mẹ của bị cáo có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Đối với trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận với người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Văn S là chị Lý Thị P (vợ bị hại) khắc phục hậu quả với tổng số tiền là 140.000.000 đồng. Đồng thời, chị Lý Thị P cũng có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự cho bị can.

Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 94H4 – 0505; 01 xe mô tô biển kiểm soát 61D1 – 540.81, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy bảo hiểm dân sự mang tên Nguyễn Thị Ngọc T; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Trọng N; Tiền Việt Nam 630.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Qua ý kiến đề xuất của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, qua ý kiến đề xuất xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi về hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trọng N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Áp dụng Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội. Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Áp dụng điểm x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Trọng N 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại là chị Lý Thị P không yêu cầu nên không đặt ra xử lý.

3. Về vật chứng trong vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 94H4 – 0505; 01 xe mô tô biển kiểm soát 61D1 – 540.81, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy bảo hiểm dân sự mang tên Nguyễn Thị Ngọc T; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Trọng N; Tiền Việt Nam 630.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Trọng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b)
- VKSND huyện Vĩnh Lợi (1b)
- Bị cáo, Đ/d bị hại, luật sư (3b)
- Lưu hồ sơ, tòa (2b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)
Thạch Đoàn